

Lục Ngạn, ngày 12 tháng 4 năm 2022

Số: /2022/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 274; 357; 463; 466; 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án “Tranh chấp Kiện đòi tiền” thụ lý số: 18/2022/TLST- DS, ngày 29 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Cao Thị T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Anh Đỗ Xuân Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đỗ Xuân Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho vợ chồng chị Cao Thị T, anh Nguyễn Văn L tổng số tiền nợ gốc và lãi là: 92.500.000đồng (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

- Thời hạn thanh toán một lần: Ngày 30/6/2022 (Dương lịch).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Cao Thị T phải chịu 1.150.000đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Cao Thị T đã nộp theo biên lai thu số: 0010678 ngày 29/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Hoàn trả lại chị Cao Thị T số tiền 1.350.000đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Anh Đỗ Xuân Th phải chịu 1.150.000đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- CCTHADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu